

Bản án số: 95/2022/HS-ST
Ngày: 31/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Phúc

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thảo

Ông Đỗ Đức Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Tạ Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn H - Sinh năm: 1999. Tên gọi khác: Không; HKTT: Y, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do Học vấn: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Đinh Văn X; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Chị Vũ Thị Thuý L, sinh năm 1987; D, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội- vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; trú tại: B, thành phố Hà Nội- vắng mặt;

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; trú tại: Y, tỉnh Phú Thọ- có mặt.

- Người bào chữa: Ông Trương Công Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/11/2021, Đinh Văn H mượn chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 19G1 - 300.66, màu xanh của anh Trần Văn Cường (Sinh năm: 1996; HKTT: xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ) với mục đích để đi vay tiền trả nợ. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi qua xưởng đá của gia đình chị Vũ Thị Thùy L (Sinh năm: 1987; HKTT: Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội) tại ngõ 242 đường Đại Mỗ thuộc TDP Ngọc Trục, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm thì H nhìn thấy chiếc xe máy Honda Wave màu đen - xám, BKS: 30H1-8200 dựng trước cửa nhà, không có ai trông giữ. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên nên điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 19G1-300.66 đến gửi chị Lê Thị V (Sinh năm: 1982; HKTT: Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội) đang bán hoa quả tại đường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội. Tiếp đó, H đi bộ quay lại chỗ để chiếc xe máy Honda Wave màu đen - xám, BKS: 30H1-8200 của chị L. Do có nhiều người qua lại, H đứng quan sát và đợi khoảng 30 phút cho đến khi vắng người qua lại thì tiến lại gần chiếc xe máy, (xe không khóa cổ) dắt bộ chiếc xe trên đi vào làng Ngọc Trục, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm để tìm nơi mở khóa. Khi thấy một cửa hàng cơ khí (H không nhớ địa chỉ), H nói với chủ cửa hàng là cần chỉnh lại xe và mượn 01 tuốc nơ vít, rồi mở mặt nạ xe, đấu nối dây điện, đề nổ máy và điều khiển xe máy đi về khu vực đường Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến cửa hàng sửa chữa xe Huy C Motor II địa chỉ tại số 545 Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội gặp anh Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1986; HKTT: Hồng Giang, Đông Hưng, Thái Bình) và bán chiếc xe trên với giá 900.000 đồng. Khi bán H nói với anh C chiếc xe máy trên là của H, đã bị mất giấy tờ, H cần tiền nên bán. Sau khi bán xe, H thuê xe ôm quay lại nơi đã gửi xe máy Honda Wave, BKS: 19G1-300.66 (mượn của anh Cường) để lấy xe. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/11/2021, ông Tô Thanh Hà (Sinh năm: 1959; HKTT: Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội) đi ra cửa hàng của ông thì thấy chiếc xe Honda Wave, BKS: 19G1 - 300.66 để trước cửa. Ông Hà hỏi xe máy của ai để đây thì chị Lê Thị V (bán hàng cạnh cửa hàng ông Hà) nói có nam thanh niên gửi ở đây mãi không thấy đến lấy xe. Do trước đó có nghe chị Vũ Thị Thùy L nói bị mất xe máy nên ông Hà nghi ngờ chiếc xe trên do đối tượng trộm cắp xe của chị L để lại. Nên khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi H đến để lấy xe máy của anh Cường thì bị ông Tô Thanh Hà yêu cầu phải cho xem giấy đăng ký. H nói xe của anh trai H, để H về lấy giấy tờ xe thì ông Hà yêu cầu H bỏ khẩu trang ra để chụp ảnh thì mới cho H về. Sau đó, H thuê xe ôm chở về nhà rồi gọi điện thoại báo cho anh Cường địa chỉ để xe máy và nhờ anh Cường đến lấy xe về. Số

tiền bán xe, H đã dùng để tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 05/02/2022, do nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên H đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave màu đen - xám, BKS: 30H1-8200 của chị L.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy Honda Wave màu đen - xám, BKS: 30H1-8200 (do anh Nguyễn Văn C giao nộp);

- 01 xe máy Honda Wave màu xanh - đen - bạc, BKS: 19G1-300.66 (do Công an phường Vạn Phúc, quận Hà Đông bàn giao lại cho Công an phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm);

- 01 USB ghi nhận lại hình ảnh sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 509/KLĐGTS ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: *01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen - xám, BKS: 30H1-8200, số khung: 514443, số máy: 1530615, trị giá 4.000.000 đồng.*

Tại cơ quan điều tra, Đình Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với anh Nguyễn Văn C là người mua lại chiếc xe máy BKS 30H1-8200 của H. Quá trình điều tra xác định anh C không biết chiếc xe trên do H trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen - xám, BKS: 30H1-8200. Quá trình điều tra xác định xe đăng ký mang tên anh Trang Công Hải (Sinh năm: 1986; HKTT: Hàng Gai, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng. Tại cơ quan điều tra, anh Hải khai mua chiếc xe trên ở cửa hàng Honda tại Hà Nội (không nhớ địa chỉ) vào năm 2008 với giá khoảng 19.000.000 đồng. Đến năm 2010, do không còn nhu cầu sử dụng nên anh Hải đã bán cho một người không quen biết. Quá trình điều tra xác định anh Trần Quốc Trường (Sinh năm: 1988; HKTT: Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội) mua chiếc xe trên của 01 người đàn ông không quen biết, có giấy tờ xe (không nhớ, thời gian, địa điểm mua). Sau đó, vào năm 2015, anh Trường đã bán chiếc xe máy trên cho anh Bạch Đăng Quân (Sinh năm: 1988; HKTT: Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội) - chồng của chị Vũ Thị Thùy L tại cửa hàng mua bán xe máy của anh Trường (địa chỉ số 60 Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội) với giá 10.500.000 đồng. Xác định chiếc xe trên là tài sản H pháp của anh Quân và chị L. Do đó, ngày 28/4/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 64/QĐ-CQĐT-ĐTTH, trao trả cho chị Vũ Thị Thùy L chiếc xe máy trên. Chị L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh - đen - bạc, BKS: 19G1-300.66. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Trần Văn Cường cho H mượn để đi việc cá nhân và đã được sự đồng ý của chị Thúy (vợ anh Cường). Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 38/QĐ-CQĐT-ĐTTH trao trả cho chị Trần Thị Kim Thúy chiếc xe máy trên. Chị Thúy đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị khác.

Về dân sự: Ngày 19/12/2021, bà Nguyễn Thị L (sinh năm: 1974, HKTT: xã Xuân Viên, Yên Lập, Phú Thọ - mẹ của H) đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho chị Vũ Thị Thùy L; chị L đã có đơn xin rút đơn tố giác và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Sau khi giao nộp tài sản đã mua của Đinh Văn H, anh Nguyễn Văn C không có yêu cầu đề nghị về dân sự.

Quá trình điều tra: Bị cáo Đinh Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKSNTL ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn H khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 9 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác. Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo truy nộp sung quỹ nhà nước 900.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa: Không tranh luận về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường H ít nghiêm trọng để cho bị cáo được hưởng án treo, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn H khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù H với Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận định giá tài sản, phù H với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/11/2021, tại trước xưởng đá địa chỉ ngõ 242 Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đinh Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen - xám, BKS: 30H1-8200 trị giá 4.000.000 đồng của chị Vũ Thị Thùy L.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù H quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình bị cáo để bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường H ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú, do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: 01 USB lưu giữ trong hồ sơ vụ án

[6] Về dân sự: Buộc bị cáo truy nộp sung quỹ nhà nước số tiền 900.000 đồng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đinh Văn H là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt

bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là chưa phù H với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[9] Về tính H pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều H pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTV QH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H **06(sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường H người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn H truy nộp sung quỹ nhà nước 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*).

Vật chứng: 01 USB lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Văn H có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

